TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BB
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:06 /2020/HS-ST
Ngày: 14- 01 -2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BB-TỈNH BÌNH THUẬN
-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Phương Dung
2. Bà Lại Thị Mỹ Tâm

-Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chiêm Vân–Thư ký Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Tằn Đình Thống –Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2019/TLHS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên:Nguyễn Thanh H(Q), sinh năm 1991, tại tỉnh Bình Thuận; hộ khẩu thường trú:Thôn Thái B, xã Th, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú hiện nay:Thôn Thái B, xã Th, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp:Làm nông; trình độ văn hóa:Lớp 6/12;dân tộc:Kinh; giới tính:Nam; tôn giáo:Không; quốc tịch:Việt Nam; con ông Nguyễn Ph, sinh năm 1960 và con bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1960; vợ là Nguyễn Thị Bích V, có hai người con; tiền án: Không; tiền sự: Không.Bị cáo bị tại ngoại (có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Anh Nguyễn D, sinh năm 1978(có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Thái B, xã Th, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

Người làm chứng:1/Mai Thị Mỹ L, sinh năm 1985(có mặt)

2/Mai Thị Hồng O, sinh năm 1990(có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Thái B, xã Th, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

3/Ngô Văn Đ, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn Thái H, xã Th, huyện BB, tỉnh Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 23/8/2019, Nguyễn Thanh H(Q) đang xịt thuốc tại vườn thanh long nhà H thuộc khu vực hàng Dương thôn Thái B, xã Th, huyện BB. Anh Nguyễn D, sinh năm 1978 có vườn thanh long giáp vườn nhà H, đứng trên bờ vùng chưỡi H nói " tại sao tao đào đường mương thoát nước cho mày rồi mà mày không chịu tháo nước theo đường đó mà cuốc bờ xả nước vào vườn thanh long nhà tao" nghe D chưỡi, Hải nói "mày cũng xả nước vào vườn thanh long nhà tao".Hai bên chưỡi nhau qua lại, H đặt bình xịt xuống đất vào lấy cây sắt dài 1.2m, dường kính 02cm cầm đi đến chổ D đang đứng,D nói "Mày cầm cây sắt làm gì ? đánh tao à" vừa nói vừa quay mặt đi thì H cầm cây sắt đánh từ trên xuống trúng vào vùng chẩm trái của D.Thấy D bị thương chảy máu, H cầm cây sắt vào vườn thanh long lấy bình xịt lên xe về nhà.Nguyễn D bị thương điện thoại cho Ngô Văn Đ và Mai Thị Hồng O biết bị Hải đánh, nhờ điện thoại cho vợ là Mai Thị Mỹ L đến đưa đi bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Bình Thuận cấp cứu.Sau đó gia đình đưa đi bệnh viện An Phước điều trị từ tối ngày 23/8/2019 đến ngày 28/8/2019 xuất viện và có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 403/2019/TgT ngày 22/10/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích Nguyễn D như sau:

Sẹo vết thương phần mềm vùng chẩm trái, sẹo lành, kích thước 03.5 x 0.2cm, vết thương do vật tày tác động theo chiều hướng từ sau ra trước.Tỷ lệ tổn thương cơ thể 03%.

Tang vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra không truy tìm được cây sắt do H đã vứt bỏ trên đường về nhà sau khi đánh D.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn D yêu cầu Nguyễn Thanh H bồi thường 19.500.000đ(Mười chín triệu năm trăm nghìn đồng), Nguyễn Thanh H đã thỏa thuận bồi thường theo yêu cầu của bị hại tại phiên tòa và đã nộp 15.000.000đ(Mười lăm triệu đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BB theo giấy nộp tiền ngày 19/11/2019 phiếu thu số 005503, phiếu 005505 ngày 06/01/2020 và phiếu thu số 005506 ngày 08/01/2020.

Tại cáo trạng số 75/CT –VKS-HBB ngày 28/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện BB truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a,i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:Đại diện VKS thực hành quyền công tố sau khi phân tích hành vi tính chất phạm tội giữ nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H theo tội danh và điều, khoản mà Viện kiểm sát truy tố, áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51(thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường khắc phục hậu quả, chưa có tiền án, tiền sự, bị hại xin bị cáo hưởng án treo) và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích", xử mức án dưới khung hình phạt cho bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 từ 03-06 tháng tù;Hình phạt bổ sung: không;

Về xử lý tang vật chứng vụ án:Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không xem xét;

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị công nhận thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Nguyễn Thanh H với bị hại Nguyễn D 19.500.000đ theo quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự và các Điều 584,590 Bộ luật dân sự.

Ý kiến tranh luận của bị cáo Nguyễn Thanh H và lời nói sau cùng xin xem xét hình phạt.

Ý kiến của bị hại Nguyễn D xin Hội đồng xét xử cho bị cáo Nguyễn Thanh H được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện BB, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện BB trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thu thập chứng cứ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.Do đó, Hội đồng xét xử đánh giá các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng pháp luật.

[2]Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thanh H đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu.Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại Nguyễn D và lời khai người làm chứng Mai Thị Hồng O, Mai Thị Mỹ L,Ngô Văn Đ, kết luận giám định pháp y thương tích số 403/2019/TgT ngày 22/10/2019(Bút lục 53), kết luận điều tra số 90/KLĐT ngày 14/11/2019(Bút lục 96-97) và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án,Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận giữa bị cáo Nguyễn Thanh H và bị hại Nguyễn D có xích mích nhau về chuyện thoát nước giữa hai vườn

thanh long. Sáng 8 giờ 30 phút ngày 23/8/2019 Nguyễn D và Nguyễn Thanh H cãi nhau về việc tháo nước vào vườn thanh long.Nguyễn Thanh H dùng cây sắt dài 1,2m, đường kính 02cm đánh vào đầu Nguyễn D trong lúc Nguyễn D quay mặt đi, gây thương tích cho anh Nguyễn D tại vùng chẩm trái với tỷ lệ thương tật 03% đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích".Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3]Hành vi bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe bị hại của anh Nguyễn D được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được cây sắt là hung khí nguy hiểm nếu tác động mạnh vào thân thể con người sẽ gây thương tích nhưng do côn đồ, xem thường pháp luật và sức khỏe của người khác nên chỉ mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống mà bị cáo đã không kiềm chế được bản thân đã thực hiện hành vi phạm tội.Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự an toàn xã hội nên cần xử mức án nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt đồng thời phòng chống tội phạm chung tại địa phương hiện nay.

[4]Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Ngoài ra, bị hại xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình và xét thấy không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo tự rèn luyện, cải tạo bản thân thành công dân có ích cho xã hội.

[5]Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn D yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh H bồi thường thiệt hại sức khỏe 19.500.000.000đ.Bị cáo Nguyễn Thanh H đồng ý bồi thường và đã nộp bồi thường trước 15.000.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BB theo phiếu thu ngày 19/11/2019 số 005503, phiếu thu số 005505 ngày 06/01/2020 và phiếu thu số 005506 ngày 08/01/2020. Hội đồng xét xử thấy thỏa thuận bồi thường thiệt hại sức khỏe giữa bị cáo và bị hại là có căn cứ và phù hợp quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự và các Điều 584,585,586,590 Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

[6]Về xử lý vật chứng: Do cơ quan điều tra không thu được vật chứng vụ án nên Hội đồng xét xử không xét.

[7]Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng điều luật, tội danh, mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý tang vật chứng và trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Nguyễn Thanh H là phù hợp nghĩ nên chấp nhận.

[8]Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:-Điểm a, i khoản 1 Điều 134; Điểm b,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 38, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

-Các Điều 584,585,586,590 Bộ luật dân sự năm 2015

-Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a,c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:Bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Tuyên phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh H 06(Sáu) tháng tù cho hưởng án treo;Thời gian thử thách 12(Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án(14/01/2020)

Giao bị cáo Nguyễn Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã Th huyện BB, tỉnh Bình Thuận để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.Gia đình bị cáo Nguyễn Thanh H có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Th, huyện BB, tỉnh Bình Thuận trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Thanh H thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh thì Cơ quan thi hành án hình sự -Công an huyện BB có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi bị cáo Nguyễn Thanh H đến cư trú, để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 Luật thì hành án hình sự và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân huyện BB , tỉnh Bình Thuận,Viện kiểm sát nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Nguyễn Thanh H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02(Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải chấp hành hình

phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc +Bị cáo Nguyễn Thanh H phải bồi thường cho bị hại Nguyễn D số tiền 19.500.000đ nhưng đã nộp 15.000.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BB theo biên lai thu số 005503 ngày 19/11/2019, biên lai số 005505 ngày 06/01/2020 và biên lai thu số 005506 ngày 08/01/2020.Bị cáo Nguyễn Thanh H còn phải bồi thường thêm cho bị hại Nguyễn D 4.500.0000đ(Bốn triệu năm trăm nghìn đồng)

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000đ theo biên lai thu số 005503 ngày 19/11/2019 , 5.000.000đ theo biên lai thu số 005505 ngày 06/01/2020 và 5.000.000đ theo biên lai thu số 005506 ngày 08/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện BB để bảo đảm thi hành án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền 19.500.000đ cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự ; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

+ Bị cáo Nguyễn Thanh H nộp 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án,

Nơi nhận :
- Bị cáo
- Bị hại
- VKS huyện BB;
- THA;
- Lưu H/s VA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Thảo